TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 61/2022/DS-ST Ngày: 30 - 9 - 2022 V/v "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LONG AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thật.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Duy Bình

2. Ông Võ Thành Trung

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Võ Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Ngọc - Kiểm sát viên

Trong các ngày 28 và 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 108/2021/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2021 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Ngô Thị Ngọc X**, sinh năm 1980 và bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1962; Cùng địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Thạnh Hóa, huyện T, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Tấn Q**, sinh năm 1983 và bà **Nguyễn Thị Thanh Th**, sinh năm 1987; Cùng địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Thạnh Hóa, huyện T, tỉnh Long An.

Ngày 28/9/2022, bà M, bà X, ông Q có mặt; bà Th vắng mặt.

Ngày 30/9/2022, bà M, bà X, ông Q và bà Th có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Ngô Thị Ngọc X: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, nguyên đơn -bà Ngô Thị Ngọc X trình bày:

Vào sáng khoảng 05 giờ 30 phút ngày 11/02/2021, nhằm ngày 30 Tết Nguyên Đán năm 2021 âl, bà Nguyễn Thị Thanh Th đến quán bà X gây sự về chuyện tiền bạc, bà X có nói "tao không mượn tiền nên không nợ nần gì nhau hết", bà X kêu bà Th về và có xua tay đuổi bà Th nhưng không đụng trúng bà Th. Lúc đó, bà Nguyễn Thị M (mẹ của bà X) cũng đẩy bà Th về. Khi bà X và bà M đẩy bà Th thì bà Th đi lùi phía sau đến cái bàn có để mâm thịt đã chế biến (gồm thịt, giá) thì bà Th hất ngã bàn làm đổ mâm thịt (khoảng 03kg), 02kg giá. Sau đó, bà Th và bà M nắm tóc giằng co qua lại, bà Th đè bà M xuống đất. Bà X thấy vậy chạy tới kéo bà Th ra nhưng không đủ lực, bà Th thừa nhận có dùng sức nắm tóc giật mạnh bà Th nhưng không can ra được. Bà Th có la lên gọi ông Q (chồng bà Th) thì ông Q chạy qua đánh vào đầu bà X, kéo bà X ra và đánh bà M, xong đó hai vợ chồng bà Th, ông Q bỏ chạy về nhà cách đo 20 mét.

Bà X khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Nguyễn Tuấn Q có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại tài sản số tiền 2.500.000 đồng và tiền mất thu nhập 500.000 đồng, tổng số tiền bà X yêu cầu bồi thường là 3.000.000 đồng.

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị M: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, nguyên đơn- bà Nguyễn Thị M trình bày:

Sự việc xảy ra giống như lời trình bày của Xuân, vào sáng khoảng 05 giờ 30 phút ngày 11/02/2021 dương lịch, tức 30 Tết Nguyên Đán năm 2021 al, bàNguyễn Thị Thanh Th đến quán của con gái bà M là bà Ngô Thị Ngọc X gây sự và có làm đổ mâm thịt để trên bàn mà con gái bà M đang chuẩn bị để bán đồ ăn sáng, bà Th xông vào đánh bà M, giật bà M xuống đất, bà Th còn kêu chồng là ông Nguyễn Tuấn Q qua đánh phụ. Ông Nguyễn Tuấn Q đánh bà X và đánh vào mắt bà M, gây chấn thương đầu, bà M phải điều trị tại bệnh viện trọng thời gian dài.

Trong đơn khởi kiện, bà M yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Nguyễn Tuấn Q có trách nhiệm liên đới bồi thường tiền thuốc và chi phí đi chữa bệnh, tiền xe là 22.993.000 đồng. Tại phiên tòa, bà M xác định giữ nguyên yêu cầu đối với tiền thuốc, chi phí khám chữa trị, đối với tiền xe đi lại điều trị thì bà M thay đổi yêu cầu, bà M xác định yêu cầu chi phí đi lại 08 lần tại Long An và Tp. Hồ Chí Minh, mỗi lần đi hai người, tiền xe mỗi lần là 150.000đồng/người.

Đề nghị của bị đơn – bà Nguyễn Thị Thanh Th: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà ngày 30/9/2022, bị đơn- bà Nguyễn Thị Thanh Th trình bày:

Sáng ngày 11/02/2021, nhằm ngày 30 Tết năm 2021 âl, bà Th đến nhà bà X và đứng ngay sân gọi bà X, kêu bà X trả tiền cho bà Th. Bà X nói không thiếu tiền bà Th, mẹ của bà X là bà Nguyễn Thị M cầm cái vá hất vào mặt bà Th và nói bà X không thiếu tiền bà Th, giấy tờ thiếu tiền đâu lấy ra. Hai mẹ con bà X xô đẩy bà Th thục lùi về phía sau trúng cái bàn, trên đó có để mâm thịt, rổ giá, … nên tất cả bị đổ xuống đất. Sau đó, hai mẹ con bà X đè lên người bà Th và nắm tóc đánh bà Th. Bà Th kêu la lên thì ông Nguyễn Tuấn Q qua can, khi đó bà Th bị hai mẹ con bà X và bà M đè dưới đất không biết gì xảy ra. Bà Th còn bị hai mẹ con bà X đánh lên đầu hai cái. Sau đó, bà X có cầm dao dí vợ chồng bà Th nên vợ chồng ông bỏ chạy về nhà. Sau khi xô xát xảy ra thì Công an thị trấn có lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính. Bà Th đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại phiên tòa, bà Th xác định mâm thit đã chế biến bị đổ trong đó có khoảng 01kg thịt heo, 01 kg giá.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà X về việc bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 3.000.000 đồng thì bà Th không đồng ý.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà M về việc yêu cầu bà Th và ông Q bồi thường thiệt hại gồm tiền thuốc, tiền điều trị, tiền xe thì bà Th không đồng ý, vì thương tích xảy ra do xô xát là do bà M tự làm chứ bà Th không gây thương tích nào lớn cho bà M.

Đề nghị của bị đơn –ông Nguyễn Tuấn Q: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, bị đơn – ông Nguyễn Tuấn Q trình bày:

Ngày 11/02/2021, ông Q đang ở quán tại nhà mình thì nghe tiếng hô hoán của bà Th (vợ ông) nên ông Q chạy ra xem thì thấy bà Th bị bà M và bà X nắm tóc và đè đầu Thúy xuống đất. Ông Q chạy qua kéo bà M và bà X ra nhưng bà X tiếp tục nhào vô đánh bà Th nên ông Q có dùng tay đánh trúng bà X 01 cái nhưng không biết đánh trúng đâu, sau đó gỡ tay bà M đang nắm tóc bà Th ghì Thúy xuống đất. Sau khi gỡ tay bà M ra thì ông Q và bà Th chạy về quán ăn của vợ chồng ông Q. Sau khi xô xát xảy ra thì công an thị trấn có lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính. Ông Q đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà X về việc bồi thường thiệt hại với tổng số

tiền 3.000.000 đồng thì ông Q không đồng ý vì ông Q không có gây thiệt hại cho bà X.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà M về việc yêu cầu bà Th và ông Q bồi thường thiệt hại gồm tiền thuốc, tiền điều trị, tiền xe thì ông Q không đồng ý, vì thương tích xảy ra do xô xát là do bà M tự làm chứ ông Q không gây thương tích nào lớn cho bà M.

Các tình tiết của vụ án:

Những nội dung các đương sự thống nhất được:

Bà X, bà M, bà Th và ông Q thống nhất ngày 11/02/2021 có xảy ra sự việc xô xát giữa các bên tại quán ăn của bà X. Thống nhất có việc bị đổ mâm thịt, rổ giá, hành phi,...

Ông Q thừa nhận có đánh trúng bà X 01 cái nhưng không biết đánh trúng đâu.

Bà Th thừa nhận có xô xát, nắm tóc giằng con qua lại với bà M nhưng không có đánh bà M.

Các tài liệu, chứng cứ do các đương sự đã cung cấp như tại biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ của Tòa án nhân dân huyện T.

Những nội dung các đương sự không thống nhất được:

Bà X, bà M cho rằng bà Th lấy tay hất mâm thịt đã chế biến gồm có 03 kg thịt heo, 02 kg giá. Bà Th và ông Q cho rằng mâm thịt bị đổ có khoảng 01 kg thịt, 01 kg giá.

Bà M cho rằng ông Q có dùng tay đánh vào đầu và cơ thể bà khiến bà bị thương. Ông Q cho rằng ông không có đánh bà M, ông chỉ quơ tay đánh trúng bà X.

Bà X yêu cầu ông Q và bà Th bồi thường số tiền 2.500.000đồng và tiền thu nhập 500.000đồng, tổng cộng 3.000.000đồng. Ông Q và bà Th không đồng ý, vì bà Th không cố tình hất đổ mà do mẹ con bà X lấy vá múc cháo quơ vào người bà khiến bà phải thụt lùi nên trúng vào bàn đựng mâm thịt đã chế biến; ông Q không có gây thiệt hại cho bà X.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà M về việc yêu cầu ông Q, bà Th bồi thường tiền thuốc, tiền thuốc, tiền xe thì ông Q và bà Th không đồng ý vì thương tích ông Q và bà Th gây ra cho bà M là không lớn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về nội dung vụ án:

Lỗi đối với thiệt hại về tài sản và thiệt hại về sức khỏe: Do lỗi cố ý của bị đơn.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe: Nguyên nhân dẫn tới việc bà Nguyễn Thị M bị thương là do ông Nguyễn Tấn Q có hành vi đánh vào đầu bà M. Ông Q trình bày ông không đánh bà M là không có cơ sở vì trước đó tại cơ quan Công an trong biên bản lấy lời khai ông Q thừa nhận có đánh vào đầu bà M. Từ những chứng từ hóa đơn khám bệnh, xem xét chi phí hợp lý (nguyên đơn chỉ yêu cầu tính tiền xe đi lại khi đi khám tại Bệnh viện đa khoa Long An và Bệnh viện Chợ Rẫy) chấp nhận một phần do ngoài việc bà M khám sức khỏe do vết thương ông Q gây ra còn khám chữa bệnh khác và tiến hành các xét nghiệm sinh hóa, khám sức khỏe tổng quát các hóa đơn tính tiền chung. Chi phí thuê xe đi khám bệnh không cung cấp được hóa đơn chứng từ do đó căn cứ theo giá xe khách (tốc hành) đối với thời gian đi khám và tái khám.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản: Bà Th thừa nhận có hất đổ nguyên liệu bán đồ ăn sáng của gồm thịt bị đổ khoảng 01kg, hành, giá không đáng kể nguyên đơn nhưng bà cho rằng lỗi không phải do bà mà do nguyên đơn xô đẩy bà. Mặc dù, nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh thiệt hại tài sản là 2.500.000đ nhưng có cơ sở để chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn do có thiệt hại xảy ra (thực phẩm dùng để bán hàng ăn sáng) do hành vi hất đổ hàng hóa của bà Th dẫn tới nguyên đơn mất thu nhập ngày 11/02/2021.

Áp dụng Điều 584, 585, 589, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, vụ án đã được xem xét tại phiên toà và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Quan hệ pháp luật là "bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản" được quy định tại Bộ luật dân sự, vụ án thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc giải quyết vắng mặt bà Nguyễn Thị Thanh Th vào ngày 28/9/2022: Bà Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Th. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày 30/9/2022, bà Th đã có mặt.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét thấy, bà M khởi kiện và cung cấp các hoá đơn, đơn thuốc, giấy tờ điều trị bệnh; bà X cho rằng khi bà Th đến quán của bà X thì có gây thiệt hại là làm đổ mâm thịt trên bàn. Bị đơn thừa nhận có xảy ra xô xát với bà M, bà X và trong quá trình bà Th qua quán bà X đòi tiền thì có làm đổ mâm thịt trên bàn. Tuy nhiên, bị đơn cho rằng thiệt hại tài sản làm đổ mâm thịt là do bà M và bà X làm cho bà Th đi lùi phía sau nên không phải lỗi của bà Th, đồng thời khi xảy ra xô xát thì bà M có bị thương tích nhưng thương tích của bà M là do bà M tự làm, chứ ông Q, bà Th không có gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy, tại cơ quan công an, ông Q thừa nhận có đánh bà M. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại về sức khoẻ của bà M và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của bà X về đối với ông Q, bà Th là có căn cứ để xem xét giải quyết.

[4] Về yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà Nguyễn Thị M:

Các đương sự xác định nguyên nhân mâu thuẫn là khi bà Th qua đòi tiền nợ mà bà X nợ bà Th thì giữa các bên có nói chuyện và cả vả nhau. Ông Q, bà Th không thừa nhận việc có đánh bà M nhưng tại cơ quan công an ông Q thừa nhận có đánh bà M; hoá đơn điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện T của bà M cung cấp thể hiện ngay sau khi xảy ra sự việc bà M đã điều trị tại Bệnh viện, đồng thời sau đó bà M có đến Bệnh viện đa khoa Long An, bệnh viện Chợ Rẫy, bệnh viện Quốc tế để khám và điều trị nên có cơ sở xác định ông Q và bà Th đã thương tích cho bà M. Vì vậy, bà Th và ông Q phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà M.

Về trách nhiệm bồi thường: Do đây là lỗi của ông Q và bà Th nên căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, ông Q và bà Th phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà M.

Về xác định thiệt hại: Bà M yêu cầu bồi thường tiền điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện T và tiền khám tại Bệnh viện đa khoa Long An số tiền là 1.933.000đồng, tiền khám tại Bệnh viện Chợ Rẫy số tiền là 15.462.000đồng, tổng số tiền xe đi lại 08 lần của hai người, mỗi người số tiền 150.000đồng. Căn cứ vào điểm 1.1 khoản 1 phần II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP thì bà M được chấp nhận các khoản là tiền viện phí tại Bệnh viện đa khoa huyện T số tiền 340.140đồng, tiền khám tại Bệnh viện đa khoa Long An là 538.519 đồng, tiền khám tại Bệnh viện đa Chợ Rẫy 2.120.890đồng và tiền chụp cộng hưởng từ sọ não tại Bệnh viện ngoại thần kinh Quốc tế là 2.200.000đồng, tổng tiền xe đi về tại Bệnh viện đa khoa Long An được chấp nhận là 02 lượt đi về cho hai người mỗi lượt, tiền xe được chấp nhận theo giá xe buýt là 35.000đồng/người/lượt, số tiền xe là 280.000 đồng; tiền xe tại Bệnh viện Chợ Rẫy và Bệnh viện ngoại thần kinh Quốc Tế được chấp nhận 02 lượt đi và về cho hai người mỗi lượt, tiền xe được chấp nhận theo giá xe tốc hành là 120.000đồng/người/lượt, số tiền xe là 960.000đồng, tổng số tiền xe chấp nhận là 1.240.000đồng.

Như vậy, thiệt hại của bà M là 340.140đồng + 538.519đồng + 2.120.890đồng + 2.200.000đồng + 1.240.000đồng = 6.439.549đồng.

[5] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của bà Ngô Thị Ngọc X:

Bà Th thừa nhận có làm đổ nguyên liệu bán đồ ăn sáng của bà X gồm thịt bị đổ khoảng 01kg, hành, giá không đáng kể nhưng bà Th cho rằng lỗi không phải do bà Th mà do nguyên đơn xô đẩy bà nên không đồng ý bồi thường cho bà X. Xét thấy, mặc dù nguyên đơn không cung cấp được tài liệu, chứng cứ, chứng minh thiệt hại tài sản là 2.500.000 đồng nhưng các đương sự đều thừa nhận có thiệt hại xảy ra, bà Th cho rằng nguyên liệu bán đồ ăn sáng của bà X gồm thịt bị đổ khoảng 01kg, hành, giá đã chế biến. Do đó, có cơ sở để chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà X về thiệt hại xảy ra đối với nguyên liệu đã chế biến để bán hằng ăn sáng tại quán với số tiền là 500.000 đồng.

Đối với tiền mất thu nhập do không buôn bán được ngày 11/02/2021 (ngày 30 tết). Do nguyên liệu chế biên để bán đồ ăn sáng của bà X đã bị bà Th làm đổ dẫn tới bà X mất thu nhập nên yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập của bà X là có căn cứ chấp nhận. Bà X xác định, thu nhập của bà bán đồ ăn sáng mỗi ngày khoảng hơn 1.000.000đồng. Tuy nhiên, bà X chỉ yêu cầu bà Th và ông Q bồi thường số tiền 500.000đồng. Xét thấy, việc bà X không thể buôn bán được vào ngày 30 Tết đã ảnh hưởng đến thu nhập của bà X nên số tiền yêu cầu mất thu nhập của bà X là có cơ sở chấp nhận.

Như vậy, tổng thiệt hại của bà X là 1.000.000đồng.

Về trách nhiệm bồi thường cho bà X: Do đây là lỗi của bà Th nên căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, bà Th phải có trách nhiệm bồi thường cho bà X.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Ngọc X và bà Nguyễn Thị M đối với bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Nguyễn Tuấn Q.

Buộc bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Nguyễn Tuấn Q có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị M với tổng số tiền 6.439.549đồng (sáu triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn năm trăm bốn mươi chín đồng).

Buộc bà Nguyễn Thị Thanh Th có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Ngô Thị Ngọc X số tiền 1.000.000đồng (một triệu đồng).

[6] Về thời gian trả và cách thức trả*:* Vấn đề này thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Thi hành án dân sự khi bản án có hiệu lực pháp luật nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bà X phải chịu 300.000đồng đối với yêu cầu không được chấp nhận; bà M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Q, bà Th phải liên đới chịu số tiền 322.000đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của bà M được chấp nhận và bà Th phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của bà X được chấp nhận, tất cả tiền án phí dược nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 587, 589, 590, 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M đối với bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Nguyễn Tuấn Q.

Buộc bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Nguyễn Tuấn Q có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị M với tổng số tiền 6.439.549đồng (sáu triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn năm trăm bốn mươi chín đồng).

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Ngọc X đối với bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Nguyễn Tuấn Q.

Buộc bà Nguyễn Thị Thanh Th có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Ngô Thị Ngọc X số tiền 1.000.000đồng (một triệu đồng).

3. Về án phí:

Ông Q, bà Th phải liên đới chịu số tiền 322.000đồng (ba trăm hai mơi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của bà M được chấp nhận và bà Th phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của bà X được chấp nhận, tất cả tiền án phí được nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bà Nguyễn Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; bà Ngô Thị Ngọc X phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không được chấp nhận, chuyển số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà bà X đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010809 ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T sang thi hành án phí, bà X đã nộp xong.

4. Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện T;
- CC. THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thật